

Số: /BC-UBND

Liên Hội, ngày 18 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn xã Liên Hội

Ủy ban nhân dân xã Liên Hội báo cáo kết quả việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn xã.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Để triển khai chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đã kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng Nông thôn mới, Ban phát triển thôn, Quyết định phân công các thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý phụ trách các thôn, xây dựng kế hoạch duy trì 19/19 tiêu chí đã đạt chuẩn và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao xã Liên Hội năm 2024 để đảm bảo cho công tác điều hành hoạt động, thực hiện có hiệu quả.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN.

Từ đầu năm đến nay xã đã tổ chức tuyên truyền qua hội nghị, họp thôn được 12 cuộc với 850 lượt người nghe, tập trung vào việc phổ biến và tuyên truyền các chủ trương, chính sách và kế hoạch trong công tác xây dựng NTM.

III. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC TIÊU CHÍ NHƯ SAU.

1. Kết quả thực hiện

* Các tiêu chí **Nông thôn mới: Duy trì đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới.**

* Các tiêu chí đã đạt gồm **02 tiêu chí và 24 chỉ tiêu.**

Qua rà soát kết quả Đạt là 02 tiêu chí gồm: (**tiêu chí số (4) Điện; tiêu chí số (15) hành chính công**; đạt 24 chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

1.1 Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch. (đạt)

1.2 Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch. (đạt)

1.3 Xã chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

(chưa đạt)

* **Đánh giá tiêu chí:** Chưa Đạt.

2. Tiêu chí số 2: Giao thông

- Chỉ tiêu 2.1. Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định. (Chưa Đạt)

+ Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm có 6/6 tuyến được duy tu hàng năm đạt 100%.

+ Tỷ lệ đường xã có biển chỉ dẫn, có hệ thống cảnh báo an toàn giao thông theo quy định là 70%, ra soát đạt 50%.

+ Đường xã có hệ thống chiếu sáng trên tuyến, chưa có.

- Chỉ tiêu 2.2. Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản được cứng hóa và bảo trì hàng năm chỉ tiêu đạt >100%: xã đạt tỷ lệ 82,1% (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh -sạch - đẹp 85%, các tuyến đường ngõ, xóm của xã đạt tỷ lệ 71,2%.(chưa đạt).

- Chỉ tiêu 2.4: Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm là 80%; các tuyến đường trục chính nội đồng của xã đạt tỷ lệ 100% (Đạt).

* **Đánh giá tiêu chí số 2:** Đánh giá Chưa đạt.

3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng, chống thiên tai

- Chỉ tiêu 3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động (chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$): Tổng số diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã trong phạm vi tưới thiết kế của công trình thủy lợi thực tế hiện nay các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tưới, tiêu chủ động đạt 85,1%. (chưa đạt)

- Chỉ tiêu 3.2. Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững: Trên địa bàn xã có 01 Tổ hợp tác dùng nước nhưng hoạt động chưa đạt hiệu quả.(Chưa Đạt)

- Chỉ tiêu 3.3. Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương chưa được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước là 15%, rà soát chưa có, (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 3.4. Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm: (đạt)

- Chỉ tiêu 3.5. Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi: (Đạt)

- Chỉ tiêu 3.6. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ: (Đạt)

* **Đánh giá tiêu chí số 3:** Chưa đạt.

4. Tiêu chí số 4: Điện

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định: Đạt 100%.

* **Đánh giá tiêu chí số 4:** Đạt.

5. Tiêu chí số 5: Giáo dục

- Chỉ tiêu 5.1. Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 (chỉ tiêu đạt 100%): đánh giá chưa có trường đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 5.2. Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: (đạt).

- Chỉ tiêu 5.3. Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS (chỉ tiêu đạt mức độ 3): (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 5.4. Đạt chuẩn xóa mù chữ (chỉ tiêu đạt mức độ 2): đạt.

- Chỉ tiêu 5.5. Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại (chỉ tiêu đạt loại khá): Kết quả năm 2023 cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại khá. (Đạt)

- Chỉ tiêu 5.6. Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền: (đạt)

* **Đánh giá tiêu chí số 5:** Chưa đạt.

6. Tiêu chí số 6: Văn hóa

- Chỉ tiêu 6.1. Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên: xã chưa có.(chưa đạt)

- Chỉ tiêu 6.2. Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: (Đạt)

- Chỉ tiêu 6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới: (đạt)

+ Tỷ lệ thôn, được công nhận và giữ vững danh hiệu “ thôn văn hóa” 2 năm trở lên là 8/9 thôn đạt 88,9% (chỉ tiêu > 90) (chưa đạt).

+ Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình Văn hóa là 84% (chỉ tiêu > 90) (Chưa đạt).

* **Đánh giá tiêu chí số 6:** Chưa đạt

4.7. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Trên địa bàn xã chưa có mô hình chợ thí điểm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm.

* **Đánh giá tiêu chí số 7:** Chưa đạt.

4.8. Tiêu chí số 8: Thông tin và Truyền thông

- Chỉ tiêu 8.1. Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân (đạt).

- Chỉ tiêu 8.2. Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: xã đạt tỷ lệ 75% (đạt).

- Chỉ tiêu 8.3. Có dịch vụ báo chí truyền thông (đạt).

- Chỉ tiêu 8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả XDNTM. (đạt).

- Chỉ tiêu 8.5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,...): Trên địa bàn chưa có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng. (Chưa đạt).

* **Đánh giá tiêu chí số 8:** Chưa đạt.

4.9. Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư

Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố (chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$): Hiện tại đạt 79,5 %.

* **Đánh giá:** Chưa đạt.

10. Tiêu chí số 10: Thu nhập

Thu nhập bình quân đầu người (*triệu đồng/ người/ năm*) chỉ tiêu đạt ≥ 55 triệu đồng/ người/ năm: Hiện nay thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 45,5 triệu đồng/ người/ năm.

*Đánh giá: Chưa đạt.

4.11. Tiêu chí số 11: Nghèo đa chiều

Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 $\leq 8\%$: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn xã hiện nay chiếm tỷ lệ 12,39%.

*Đánh giá tiêu chí số 11: Chưa đạt.

4.12. Tiêu chí số 12: Lao động

- Chỉ tiêu 12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 75\%$: Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) trên địa bàn đạt 73,54% (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 25\%$: Qua rà soát tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên địa bàn đạt 26,07% (Đạt).

- Chỉ tiêu 12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn đạt chỉ tiêu $\leq 47\%$. Kết quả đạt 76,5% (Chưa Đạt)

* Đánh giá tiêu chí 12: Chưa Đạt.

4.13. Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

- Chỉ tiêu 13.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định: Trên địa bàn xã có Hợp tác xã sản xuất và dịch vụ Nông nghiệp Liên Hội. (Đạt)

- Chỉ tiêu 13.2. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn: Hiện nay trên địa bàn có 01 sản phẩm Mật ong rừng Liên Hội đánh giá đạt 03 sao (Đạt).

- Chỉ tiêu 13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm: (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 13.4. Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã Mật ong rừng (đạt).

- Chỉ tiêu 13.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử (Chỉ tiêu đạt $\geq 10\%$): Qua rà soát (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 13.6. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng: (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 13.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 13.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị kinh tế, văn hoá, môi trường (Chưa đạt).

***Đánh giá tiêu chí số 13:** Chưa Đạt.

4.14. Tiêu chí số 14: Y tế

- Chỉ tiêu 14.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: Qua rà soát tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn đạt 100% (đạt).

- Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: đạt 98% (đạt).

- Chỉ tiêu 14.3. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) chỉ tiêu đạt $\geq 40\%$: chưa thực hiện (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 14.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử chỉ tiêu đạt $\geq 70\%$: đạt 62,2% (chưa đạt).

* **Đánh giá tiêu chí số 14:** Chưa đạt.

15. Tiêu chí 15: Hành chính công

- Chỉ tiêu 15.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính: Đạt.

- Chỉ tiêu 15.2. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên: đạt

- Chỉ tiêu 15.3. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp: Đạt

***Đánh giá tiêu chí số 15:** Đạt.

16. Tiêu chí 16: Tiếp cận pháp luật

- Chỉ tiêu 16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận: (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành chỉ tiêu đạt $\geq 90\%$: đánh giá đạt 66,2% (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 16.3. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp (đạt).

***Đánh giá tiêu chí số 16:** Chưa đạt.

17. Tiêu chí số 17: Môi trường

- Chỉ tiêu 17.1. Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường: (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt 100%): (đạt)

- Chỉ tiêu 17.3. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định (chỉ tiêu đạt 80%): Đạt 72,5% (chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả chỉ tiêu đạt $\geq 25\%$: Đạt 21,2% (chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.5. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn chỉ tiêu đạt $\geq 50\%$: đạt 36% (Chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường (chỉ tiêu đạt 100%): Đạt 50% (Chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường chỉ tiêu đạt $\geq 80\%$: Đạt 70% (Chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường chỉ tiêu đạt $\geq 75\%$, xã đạt 73% (Chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.9. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch: Trên địa bàn xã không có nghĩa trang tập trung và cơ sở hỏa táng, Việc mai táng, chôn cất của các hộ dân trong xã đã quy tập tại các khu đất của dòng họ, đất của gia đình, các khu đất mai táng đều cách xa nhà ở và nguồn nước uống từ khoảng 100m trở lên theo quy định. (Đạt).

- Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng chỉ tiêu đạt $\geq 5\%$: (Chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.11. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn: Chưa đạt.

- Chỉ tiêu 17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định chỉ tiêu đạt $\geq 50\%$: đạt 35% (Chưa đạt)

* **Đánh giá tiêu chí số 17:** Chưa đạt.

18. Tiêu chí số 18: Chất lượng môi trường sống

- Chỉ tiêu 18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đối với xã không thuộc khu vực III chỉ tiêu đạt $\geq 35\%$: xã đạt 33,17 (Chưa đạt)

- Chỉ tiêu 18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày/đêm đối với xã không thuộc khu vực III chỉ tiêu đạt ≥ 60 lít: đánh giá đạt 66 lít.

- Chỉ tiêu 18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững đối với xã không thuộc khu vực III chỉ tiêu đạt $\geq 25\%$: (đạt)

- Chỉ tiêu 18.4. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm chỉ tiêu đạt 100%: (đạt)

- Chỉ tiêu 18.5. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã: (đạt)

- Chỉ tiêu 18.6. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm (Chưa đạt).

- Chỉ tiêu 18.7. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch chỉ tiêu đạt $\geq 80\%$: đánh giá đạt 72,6% (chưa đạt).

- Chỉ tiêu 18.8. Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường chỉ tiêu đạt 100%: (chưa đạt).

* **Đánh giá tiêu chí số 18:** Chưa đạt.

19. Tiêu chí số 19: Quốc phòng và an ninh

- Chỉ tiêu 19.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân (đạt)

- Chỉ tiêu 19.2. Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (Giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên hiệu quả (Chưa đạt).

* **Đánh giá tiêu chí số 19:** Chưa Đạt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện duy trì các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao xã Liên Hội 6 tháng đầu năm 2024./.

Nơi nhận:

- VP ĐPXDNTM huyện;
- TT ĐU, HỖND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Thành viên BCD, BQL XDNTM xã;
- Các Đ/C phụ trách các tiêu chí;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
P. CHỦ TỊCH

Bê Văn Hiệu